

Bản án số: 10/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 02/4/2024

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh và ông Phan Quang Sơn;

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Ngọc Trà My, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐ-HNGĐ ngày 12/3/2024 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Kim C**, sinh năm: 1986 (*Có mặt*)

HKTT: Thôn PT, xã T, huyện H, tỉnh B.

Chỗ ở: Thôn B, xã S, huyện H, tỉnh B

*- Bị đơn:* Ông **Nguyễn Minh Q**, sinh năm: 1987 (*Vắng mặt*)

HKTT: Thôn PT, xã T, huyện H, tỉnh B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim C trình bày:* Bà và ông Q đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã T. Thời gian đầu vợ chồng bà chung sống hạnh phúc. Sau đó cả hai phát sinh nhiều mâu thuẫn. Ông Q thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn, không quan tâm đến con cái, bạo hành bà và đập phá đồ đạc trong gia đình. Ngoài ra, ông Q còn thường xuyên cờ bạc, không phụ giúp kinh tế gia đình, mọi chi tiêu trong gia đình đều phụ thuộc vào công việc của bà. Mặc dù, gia đình đã nhiều lần hàn gắn cho cả hai nhưng không có kết quả. Bà và ông Q đã không sống chung từ tháng 10/2023 đến nay. Hiện nay, bà nhận thấy cả hai không còn khả năng hàn gắn tình cảm, do đó bà yêu cầu được ly hôn với ông Q.

Về con chung: Bà và ông Q có 03 con chung là Nguyễn Minh Q1, sinh ngày 17/5/2014; Nguyễn Hoàng Thiên K, sinh ngày 31/7/2019 và Nguyễn Huy

H, sinh ngày 29/7/2022. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu ông Q phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn ông Nguyễn Minh Q vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần. Tòa án tiến hành lấy lời khai tại nơi cư trú của ông Q thì ông Q từ chối làm việc, từ chối cung cấp lời khai cho Tòa án.*

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật; Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về phiên tòa sơ thẩm; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định; Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C, bà Nguyễn Thị Kim C được ly hôn với ông Nguyễn Minh Q; Giao các con chung cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết. Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1.1] Bà Nguyễn Thị Kim C khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Minh Q; Yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung nên quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Bị đơn ông Nguyễn Minh Q có nơi cư trú tại thôn P, xã T, huyện H, tỉnh B, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

[1.3] Ông Nguyễn Minh Q vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, và việc vắng mặt của ông Q không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Q theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Bà C và ông Q đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND xã T, huyện H trên cơ sở tự nguyện. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Bà C trình bày trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, ông Q thường xuyên nhậu nhẹt, bạo hành bà, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, không phụ giúp về kinh tế. Cả hai không sống chung với nhau từ tháng 10/2023 đến nay. Tại phiên tòa, bà khẳng định cả hai không còn khả năng hàn gắn tình cảm và kiên quyết yêu cầu ly hôn với ông Q.

Bản thân ông Q đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và không có ý kiến gửi cho Tòa án. Như vậy, bản thân ông Q đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình, và không có ý muốn hàn gắn tình cảm, đưa ra phương án giải quyết mâu thuẫn vợ chồng với bà C.

Xác minh tại địa phương cũng thể hiện bà C và ông Q đã không sống chung với nhau một thời gian dài.

Những căn cứ nêu trên thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa bà C và ông Q thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải chấp nhận cho bà C được ly hôn với ông Q.

[2.2] Về con chung: Bà C và ông Q có 03 con chung là Nguyễn Minh Q1, sinh ngày 17/5/2014; Nguyễn Hoàng Thiên K, sinh ngày 31/7/2019 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 29/7/2022. Bà C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu ông Q phải cấp dưỡng nuôi con.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Q không có ý kiến gửi cho Tòa án về vấn đề con chung, cũng như từ chối cung cấp lời khai về vấn đề con chung.

Tại bản tự khai, cháu Nguyễn Minh Q1 trình bày nguyện vọng muốn sống cùng với mẹ. Xét thấy, hiện nay, cháu K năm tuổi và cháu H hai tuổi, là giai đoạn cần sự quan tâm chăm sóc trực tiếp của người mẹ nhiều hơn. Hơn nữa, thực tế hiện nay cháu Q1, cháu K và cháu H đang sống cùng với mẹ. Do đó, cần giao cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng các con chung để tránh làm xáo trộn cuộc sống và tâm sinh lý của các cháu, đồng thời cũng đảm bảo sự ổn định về nơi sinh sống, học tập của các con chung.

Việc giao con chung cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình và đảm bảo được sự phát triển mọi mặt của con chưa thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Áp dụng:**

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 19, 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim C đối với ông Nguyễn Minh Q về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim C được ly hôn với ông Nguyễn Minh Q.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Q1, sinh ngày 17/5/2014; Nguyễn Hoàng Thiên K, sinh ngày 31/7/2019 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 29/7/2022.

Ông Nguyễn Minh Q được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, các đương sự đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

3. Tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không tranh chấp, nên không xem xét giải quyết.

4. Án phí: Bà Nguyễn Thị Kim C phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0010567 ngày 29/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân. Bà C đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc niêm yết công khai bản án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thùy Trang**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thùy Trang**









